

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 55/2026/DS-PT

Ngày: 14/4/2026

V/v: “*Tranh chấp Bồi thường thiệt hại do sức khỏe, tài sản bị xâm phạm*”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- *Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Anh Trang

*Các Thẩm phán:* Ông Trần Minh Thật và bà Lương Ngọc Yến Anh

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Mai Ngọc Khương – Thư ký viên

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Bà Võ Thị Thái Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2026, tại Hội trường xét xử của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự phúc thẩm số 04/2026/TLPT-DS ngày 08 tháng 01 năm 2026 về việc: “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe, tài sản bị xâm phạm*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 97/2025/DS – ST ngày 29/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Khánh Hòa bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2026/QĐXX-PT ngày 24 tháng 02 năm 2026, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm: 1987 (Có mặt);

Địa chỉ: Tổ dân phố N, phường B, tỉnh Khánh Hòa.

**Bị đơn:** Bà Võ Thị K, sinh năm: 1990 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Tổ dân phố H, phường B, tỉnh Khánh Hòa.

Địa chỉ liên hệ: Thôn T, xã S, tỉnh Đắk Lắk.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Ngọc C, sinh năm: 1973 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Khu phố T, xã S, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người kháng cáo:* Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim T kháng cáo.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo Đơn khởi kiện, quá trình tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim T trình bày:*

Bà T và vợ chồng bà K, ông C không quen biết, nợ nần, ân oán gì với nhau nhưng trước đó bà K đến quán cà phê của bà T nhiều lần chửi bới, đòi nợ, còn đăng bà T lên cộng đồng mạng nói những lời thô tục làm ảnh hưởng đến cuộc sống và danh dự của bà T nhưng bà T chưa bao giờ nợ tiền hay tài sản gì của vợ chồng bà K, ông C. Vào lúc 5 giờ 30 sáng ngày 02/4/2024, bà T đang bán cà phê tại C đường L, tổ dân phố L, phường C, thành phố C thì vợ chồng bà K, ông C xông vào quán chửi bới. Bà T nói có gì nói chuyện cho đàng hoàng vì bà T đang buôn bán không được ồn ào. Bà K luôn chửi và xúc phạm danh dự bà T, hai bên cãi nhau và ông C xông vào ôm bà T kéo vào quầy pha chế để bà K dùng tay đánh, tát vào mặt bà T và cấu xé vào mặt và tay trái của bà T. Sau đó còn nắm tóc bà T đập vào tường xi măng làm bà T bị thương tích nặng phải nhập viện điều trị từ ngày 02/4 đến ngày 05/4/2024. Kết quả giám định bà T bị thương tích 02%.

Bà T yêu cầu bà Võ Thị K, ông Nguyễn Ngọc C phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản như sau:

- Tiền thuốc và viện phí: 3.337.000 đồng
- Tiền hồ sơ giám định: 200.000 đồng
- Tiền thuê xe chở đi giám định: 700.000 đồng
- Thời gian điều trị: 30 ngày x 400.000đ/ngày = 12.000.000 đồng
- Tài sản bị hư hỏng: 2.125.000 đồng

Tổng cộng: 18.362.000 đồng

*Quá trình tố tụng bị đơn bà Võ Thị K trình bày:*

Bà K thừa nhận có gây thương tích cho bà T đúng như sự việc đã giải quyết về nguồn tin báo tội phạm do Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành

phố C đã giải quyết. Tuy nhiên bà K chỉ chấp nhận bồi thường tiền viện phí và tiền thuốc bôi thoa, đồng ý số ngày mất khả năng thu nhập là 03 ngày theo giấy ra viện từ ngày 02/4/2025 đến ngày 05/4/2025 với số tiền 200.000 đồng/ngày, tổng cộng 600.000 đồng. Bà K không đồng ý với số tiền 12.000.000 đồng cho thời gian điều trị 30 ngày, tất cả các khoản còn lại bà K không đồng ý.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 97/2025/DS – ST ngày 29/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Khánh Hòa đã quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 2 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 584, Điều 585; Điều 589 và Điều 590 Bộ luật dân sự; khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

1. Chấp nhận một phần yêu cầu của bà Nguyễn Thị Kim T buộc bà Võ Thị K phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị Kim T thiệt hại về sức khỏe bị xâm hại là: 4.524.000 đồng (*Bốn triệu năm trăm hai mươi bốn ngàn đồng*).

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên nghĩa vụ chịu chi phí thẩm định tại chỗ, nghĩa vụ chịu án phí, quyền kháng cáo của đương sự đối với Bản án sơ thẩm.

Ngày 11/11/2025, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim T kháng cáo Bản án dân sự sơ thẩm số 97/2025/DS – ST ngày 29/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Khánh Hòa, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết: Sửa bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn không rút đơn khởi kiện, không rút kháng cáo. Các bên đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa phát biểu quan điểm:*

- Về việc chấp hành pháp luật: Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Kháng cáo của nguyên đơn trong thời hạn kháng cáo.

- Về nội dung kháng cáo: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ bà T cung cấp không xác định được bà K, ông C cùng gây thiệt hại về tài sản cho bà, do đó kháng cáo của nguyên đơn là không có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 97/2025/DS – ST ngày 29/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Khánh Hòa .

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

#### **1. Về thủ tục tố tụng:**

[1.1] Đơn kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim T nộp trong thời hạn luật định, hợp lệ, đã nộp tạm ứng án phí nên được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[1.2] Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nội dung khởi kiện của nguyên đơn, Tòa án cấp sơ thẩm đã thụ lý, xác định đầy đủ quan hệ pháp luật tranh chấp và giải quyết đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.3] Về sự tham gia tố tụng của đương sự: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, tuy nhiên Bị đơn bà Võ Thị K và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Ngọc C vắng mặt không lý do, vì vậy căn cứ Điều 227, Điều 228 Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[1.4] Tại Đơn kháng cáo bà T yêu cầu bà K, ông C phải bồi thường tổn thất tinh thần cho bà 25 tháng lương cơ sở tương ứng số tiền 58.500.000 đồng. Tuy nhiên, yêu cầu này vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu, chưa được cấp sơ thẩm thụ lý, giải quyết nên không thuộc phạm vi xét xử phúc thẩm.

#### **2. Xét kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim T về bồi thường dân sự, Hội đồng xét xử nhận thấy:**

Về chi phí khám, điều trị thương tích: theo các tài liệu chứng cứ thu thập thể hiện số tiền chi phí 3.337.000 đồng, bà K đã đồng ý bồi thường số tiền này.

Đối với khoản tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị: Căn cứ giấy ra viện của Bệnh viện Đ ngày 05/4/2025 thì thời gian bà T điều trị tại bệnh viện từ

ngày 02/4/2025 đến ngày 05/4/2025 xuất viện, ngoài ra bà T còn phải tiếp tục nghỉ dưỡng thêm một thời gian để sớm hồi phục nên tính mất thu nhập trong thời gian điều trị là 07 ngày là phù hợp với thương tích 2% của bà T. Đồng thời, không có căn cứ để xác định thu nhập thực tế của bà T cũng như không thể xác định được tiền lương 3 tháng liền kề trước thời điểm bị thiệt hại nên căn cứ vào thu nhập theo ngày lương tối thiểu vùng 2 C là 4.410.000 đồng/tháng : 26 ngày x 7 ngày = 1.187.000 đồng là phù hợp.

Đối với chi phí giám định số tiền 900.000 đồng bà T không có chứng từ, tài liệu thể hiện nên không có căn cứ chấp nhận.

Đối với tài sản bị hư hỏng: Khi sự việc xảy ra, tại cơ quan chức năng bà T không có tài liệu, chứng cứ để xác định số tài sản bị thiệt hại và giá trị tài sản cũng như người gây ra thiệt hại. Theo bà T liệt kê thiệt hại do tài sản bị hư hỏng tương ứng số tiền 2.125.000 đồng và cho rằng do bà K, ông C gây ra. Tuy nhiên, tại Thông báo số 806/VKSCR-HS, ngày 30/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cam Ranh đã kết luận: “Xét thấy, không đủ căn cứ chứng minh K là người làm bể, vỡ các tài sản của T...”, “Không đủ căn cứ chứng minh C ôm giữ T lại để K dùng tay cào cấu T nên không đủ cơ sở xem xét trách nhiệm của C về hành vi này...”. Đồng thời, tại Thông báo số 2384/TB-CSĐT-ĐTTH, ngày 06/9/2024 của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố C về việc không khởi tố vụ án hình sự đã kết luận: “Đối với việc bà Nguyễn Thị Kim T tố giác Nguyễn Thị K1 có hành vi kéo đổ kệ Inox làm đổ vỡ, hư hỏng nhiều tài sản không có đủ cơ sở căn cứ xác định...”.

Tại giai đoạn phúc thẩm bà T xuất trình một USB trong đó có đoạn clip ghi lại cảnh có ly, tách bị đổ, vỡ nhưng không có hình ảnh chứng minh được ông C hoặc bà K1 là người làm đổ vỡ, hư hỏng tài sản. Do đó, Bản án sơ thẩm không buộc ông Nguyễn Ngọc C có nghĩa vụ cùng với Võ Thị K bồi thường và không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn đối với số tiền 2.125.000 đồng bồi thường thiệt hại về tài sản là có căn cứ.

Từ những phân tích, nhận định nêu trên, quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của nguyên

đơn bà Nguyễn Thị Kim T. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 97/2025/DS – ST ngày 29/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Khánh Hòa.

### **3. Về án phí dân sự:**

- Án phí dân sự sơ thẩm:

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim T được chấp nhận nên bị đơn bà Võ Thị K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền 300.000 đồng tương ứng với số tiền thực hiện nghĩa vụ bồi thường.

Đối với yêu cầu khởi kiện bồi thường số tiền 2.125.000 đồng không được chấp nhận nên bà Nguyễn Thị Kim T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Án phí dân sự phúc thẩm: Do không chấp nhận kháng cáo nên người kháng cáo bà Nguyễn Thị Kim T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự;

-Căn cứ Điều 6, Khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 39, Điều 91, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 148, Điều 227, Điều 228, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2015 ; Điều 26, Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

### **Tuyên xử:**

Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim T. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 97/2025/DS – ST ngày 29/9/2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 2 - Khánh Hòa. Cụ thể như sau:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim T đối với bị đơn bà Võ Thị K về việc: *“Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe, tài sản bị xâm phạm”*.

Buộc bà Võ Thị K có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Nguyễn Thị Kim T số tiền 4.524.000 đồng (*Bốn triệu năm trăm hai mươi bốn ngàn đồng*).

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hằng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.*

## 2. Về án phí dân sự:

### - Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Võ Thị K phải chịu số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyễn Thị Kim T phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000911 ngày 14/8/2025 của Thi hành án dân sự Khu vực 2 - Khánh Hòa.

### - Án phí dân sự phúc thẩm:

Bà Nguyễn Thị Kim T phải chịu số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự phúc thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0004273 ngày 04/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Án xử phúc thẩm công khai có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 14/4/2026).

***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- TAND khu vực 2 – Khánh Hòa;
- THADS Khánh Hòa;
- Các Đương sự;
- Phòng GD,KT,TT&THA;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, TDS, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Anh Trang**